

Bản án số: 65/2019/HS-ST.

Ngày: 12/9/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thạch Thị Lan Nhung

Bà Ngô Thị Luân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Dũng – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:
Ông Tạ Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phi L** – Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1989; Tại Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT: thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1963; Con bà: Nguyễn Thị K, sinh năm: 1969; Cùng có HKTT tại: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình .

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 27/7/2009 TAND huyện Lâm Hà xử 05 năm tù giam về tội Cố ý gây thương tích theo bản án số 48/2009/HSST. Ngày 15/7/2014 TAND huyện Lâm Hà xử 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 41/2014/HSST. Ngày 26/09/2016 TAND huyện Lâm Hà xử 36 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 61/2016/HSST. Ngày 25/11/2018 Nguyễn Phi L đã chấp hành xong án phạt tù về địa phương sinh sống.

Bị cáo bị bắt tạm giữ/tạm giam từ ngày 30/4/2019 cho đến ngày ra tòa. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

- Chùa L. A. thị trấn N. B.

Người đại diện: Ông Nguyễn Q. (Pháp danh Thích Tâm Vị), sinh năm: 1957

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Huỳnh Ngọc V. (Pháp danh Thích Hạnh Bảo), sinh năm: 1977

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phan Thị P., sinh năm: 1975

Địa chỉ: Thôn S, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt

Bà Lê Thị Bích C., sinh năm: 1985

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng – Có mặt

Bà Đặng Thị H., sinh năm: 1958

Địa chỉ: Số 214 tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng – Có mặt

Ông Nguyễn Ngọc H., sinh năm: 1997

Địa chỉ: Thôn 5, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng – Có mặt.

Ông Bùi Văn H., sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn Ph, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 04/2019 tại chùa Linh Ân thuộc tổ dân phố B, thị trấn N, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng Nguyễn Phi L đã thực hiện 3 lần trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 8 giờ 00' ngày 23/4/2019, Nguyễn Phi L đi xe buýt từ nhà tại thôn T, xã T, huyện Lâm Hà đến thị trấn N, huyện Lâm Hà, sau đó đi bộ vào chùa Linh Ân mục đích để tìm kiếm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền sử dụng ma túy. L đi vào gian nhà phía bên phải, gần cổng chùa thì phát hiện 01 máy hàn điện Sanrex màu xanh đen ở gầm bàn, L đã ôm máy hàn đi ra khỏi chùa và bán cho Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1997, HKTT: Thôn 5, G, L với giá 600.000đ.

Tại bản kết luận số 49/HĐĐG ngày 04/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà kết luận: 01 máy hàn điện tử nhãn hiệu Sanrex, số loại: Arc 200, màu xanh đen có giá 3.951.000đ. (BL95).

Lần 2 : Khoảng 13 giờ 00' ngày 25/4/2019, L mượn xe của bạn chạy từ nhà qua thị trấn N, L mua ma túy sử dụng. Trên đường về, L chạy xe vào chùa Linh Ân tìm tài sản để lấy trộm. L dựng xe trước khu chánh điện của chùa rồi đi bộ vào trong, L phát hiện phía sau hòm công đức của khu chánh điện có 01 (một) chuông đồng, thấy xung quanh không có người nên L đã ôm chiếc chuông rồi nhặt 01 thùng carton gần đó bỏ vào. Trên đường đi ra, L lấy thêm 01 (một) chuông đồng nhỏ đường kính khoảng 10 cm, cho vào túi áo khoác đang mặc và 01 (một) máy cắt sắt màu vàng để ở gầm sân khấu trước chánh điện. Sau đó, L tìm T (hiện chưa rõ nhân thân lai lịch), nhờ T bán máy cắt sắt còn L về lại thị trấn Đ, L. Tại đây, L bán chiếc chuông lớn cho bà Lê Thị Bích C là chủ tiệm phế liệu với giá 310.000đ (Ba trăm mười ngàn đồng) và bán chuông nhỏ cho bà Đặng Thị H (khi đó đang có mặt tại tiệm phế liệu) với giá 50.000đ.

Tại kết luận số 50/HĐĐG ngày 5/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà kết luận: 01 chuông được đúc bằng đồng, màu đen, kích thước: 40cmx30cm, nặng 11kg có giá 1.925.000đồng; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu Dewalt, loại đường kính lưỡi cắt 355mm có giá 2.680.000đồng. (BL 90, 91).

Tại kết luận số 76/HĐĐG ngày 26/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà kết luận: 01 chuông màu vàng, được đúc bằng đồng, kích thước 10.5cm x 9.5cm, trọng lượng 100g có giá 22.500đồng. (BL 97).

Lần 3 : Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29/04/2019, Nguyễn Phi L cùng T điều khiển xe máy qua thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng mua ma túy để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, L đi bộ lên chùa Linh Ân ngồi chờ T ở đó. Khoảng 11 giờ cùng ngày, T nói L vào gian nhà chánh điện của chùa để lấy trộm lu đồng bán lấy tiền tiêu xài. Khi vào khu chánh điện, L thấy 01 (một) lu đồng, L định lấy trộm thì phát hiện có khách tới tham quan chùa nên L không lấy nữa. Khoảng 13 giờ cùng ngày, T nói L đi ra phía sau chùa để lấy trộm chiếc xe máy đã quay đầu sẵn. L đi bộ ra phía sau thì phát hiện 01 (một) xe hiệu Citi màu đỏ, BKS 49S2-3514 không khóa cổ, thấy xung quanh không có người nên L đã ngồi lên xe rồi đạp nổ máy và chạy ra ngoài cổng chùa. L điều khiển xe máy đi được khoảng 50m thì gặp T đang đi bộ và cầm trên tay 01 (một) chiếc chuông đồng. L chở T ôm theo chuông chạy về thị trấn Đình Văn – Lâm Hà sau đó đi tới một tiệm phế liệu bán cho bà Phan Thị Phương với giá 1.120.000đ, số tiền này L giữ. Sau đó, L điều khiển xe Citi 49S2-3514 chạy về nhà của L. Ngày 30/4/2019, L gặp Bùi Văn H, sinh năm 1990, HKTT: P H, T, L, Lâm Đồng, L mượn H 1.000.000đ, sau đó đưa lại chiếc xe đã trộm cắp ở chùa cho H sử dụng. Toàn bộ số tiền bán chuông chùa và mượn của H thì L và T đã sử dụng ma túy hết.

Ngày 03/05/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà kết luận: xe gắn máy nhãn hiệu Honda, số loại: Citi, màu đỏ trắng, BKS 49S2 – 3514 có giá 6.760.000đồng. Chiếc chuông được đúc bằng đồng kích thước 45cm x 40cm, nặng 16,5kg có giá 3.052.500đ (BL 92, 93).

Vật chứng thu giữ:

- 01 máy hàn điện tử nhãn hiệu Sanrex, số loại: Arc 200, màu xanh đen; 01 chuông được đúc bằng đồng, màu đen, kích thước: 40cm x 30cm, nặng 11kg; 01 chuông màu vàng được đúc bằng đồng, kích thước 10.5cm x 9.5cm, trọng lượng 100g. Số vật chứng này Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Huỳnh Ngọc V là người đại diện hợp pháp của chùa Linh Ân;

- 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda, số loại: Citi, màu đỏ trắng, BKS 49S2 – 3514, số khung: CT100F-1401586, số máy: CT100F-1401569. Chiếc xe này Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Huỳnh Ngọc V là chủ sở hữu hợp pháp;

- 01 chuông đồng có kích thước 45cm x 40cm nặng 16.5kg hiện đang tạm giữ tại cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lâm Hà.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Huỳnh Ngọc V, Bà Phan Thị P, ông Nguyễn Ngọc H, bà Lê Thị Bích C, bà Đặng Thị H, ông Bùi Văn H không có yêu cầu về mặt dân sự.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 31/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị cáo Nguyễn Phi L về tội ‘*Trộm cắp tài sản*’ theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 .

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Phi L về tội ‘*Trộm cắp tài sản*’ theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi L từ 24-30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Q đại diện chùa Linh Ân, ông Huỳnh Ngọc V, bà Phan Thị P, ông Nguyễn Ngọc H, bà Lê Thị Bích C, bà Đặng Thị H, ông Bùi Văn H không có yêu cầu nên không xem xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp. Tại phiên tòa, qua bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên trong tháng 04/2019 tại chùa Linh Ẩn thuộc tổ dân phố B, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Nguyễn Phi L đã thực hiện 3 lần trộm cắp tài sản. Lần 1 trộm cắp 01 máy hàn điện tử nhãn hiệu Sanrex. Lần 2 trộm cắp 01 chuông đúc bằng đồng, màu đen, kích thước: 40cmx30cm, nặng 11kg; 01 chuông màu vàng, được đúc bằng đồng, kích thước 10.5cm x 9.5cm, trọng lượng 100g; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu Dewalt, loại đường kính lưỡi cắt 355mm. Lần 3 trộm cắp xe gắn máy nhãn hiệu Honda, BKS 49S2 – 3514. Tổng tài sản L chiếm đoạt có giá trị 15.338.500đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Phi L phạm tội ‘Trộm cắp tài sản’ tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

1/ Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra:

3.1 Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và khả năng nhận thức được hành vi, biết hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu lao động mà đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại để lén lút trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài vào mục đích cá nhân.

3.2 Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn tại địa phương thể hiện tính xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng

giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện và phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm này ngày càng có chiều hướng gia tăng.

3.3 Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Nguyễn Phi L thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp “tái phạm”. Bị cáo 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt từng lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

3.4 Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo cũng đã tác động nhờ gia đình bồi thường thiệt hại. Do đó, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với đối tượng tên T, chưa xác định được nhân thân lai lịch nên sẽ tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Đối với bà Phan Thị Pg, ông Nguyễn N, bà Lê Thị Bích C, bà Đặng Thị H và ông Bùi Văn H là những người mua, cầm cố tài sản từ Nguyễn Phi L nhưng đều không biết số tài sản trên do trộm cắp mà có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với hành vi Nguyễn Phi L khai, ngày 10/4/2019 Nguyễn Ngọc Q có đưa cho L 01 chuông đồng màu vàng nhờ L đi bán giúp nhưng L không bán được nên đã trả lại cho Q, L không rõ về nguồn gốc của chiếc chuông trên. Hiện nay Q không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, nên tách ra xử lý sau.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Huỳnh Ngọc V, Bà Phan Thị P, ông Nguyễn Ngọc H, bà Lê Thị Bích C, bà Đặng Thị H, ông Bùi Văn H không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 máy hàn điện tử nhãn hiệu Sanrex, số loại: Arc 200, màu xanh đen; 01 chuông được đúc bằng đồng, màu đen, kích thước: 40cm x 30cm, nặng 11kg; 01 chuông màu vàng được đúc bằng đồng, kích thước 10.5cm x 9.5cm, trọng lượng 100g. Số vật chứng này Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Huỳnh Ngọc V là người đại diện hợp pháp của chùa Linh Ân; 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda, số loại: Citi, màu đỏ trắng, BKS 49S2 – 3514, số khung: CT100F-1401586, số máy: CT100F-1401569. Chiếc xe này Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Huỳnh Ngọc V là chủ sở hữu hợp pháp. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chuông đồng có kích thước 45cm x 40cm nặng 16.5kg hiện đang tạm giữ tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lâm Hà, chưa xác định rõ nguồn gốc và chưa xác định được nhân thân lai lịch của T nên tách ra xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phi L 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2019.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Thị Bích C, Đặng Thị H, Nguyễn Ngọc H biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/9/2019) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phan Thị Ph, Bùi Văn H vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CCTHADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu HS - BP.

Lê Thị Thanh Vũ

Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Quốc Bảo, Trần Văn Tích, Nguyễn Mạnh Cường là rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu lao động mà đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người bị hại để lén lút trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài vào mục đích cá nhân, trong đó Bùi Quốc Bảo là người chủ mưu thám thính tình hình và gọi điện thoại rủ rê những người khác cùng thực hiện 02 vụ trộm cắp, bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi từ đầu và sau khi bán được tài sản thì bị cáo là người được hưởng lợi nhiều nhất. Giá trị

tài sản chiếm đoạt có giá trị lớn; Bị cáo Bùi Quốc Bảo trước đây đã bị Tòa án Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích mà còn thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp “tái phạm”; hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an toàn tại địa phương thể hiện tính xem thường pháp luật do vậy cần xử lý nghiêm minh, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện và phòng ngừa chung đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm này ngày càng có chiều hướng gia tăng.

Đối với các bị cáo Trần Văn Tích, Nguyễn Mạnh Cường mặc dù không chủ mưu nhưng khi được gọi rủ rê thì các bị cáo đồng ý và tham gia tích cực. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo phải bị xử phạt nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện và phòng ngừa chung đáp ứng yêu cầu phòng chống các tội phạm này ngày càng có chiều hướng gia tăng.

